

BỘ GIÁO DỤC
Số: 1251-QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 12 năm 1973

QUYẾT ĐỊNH

của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Số 1251/QĐ

ngày 3 tháng 12 năm 1973 ban hành bản

"Quy chế trường Bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn"

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

- Căn cứ Nghị định số 19-CP ngày 23-01-1966 và Nghị định số 6-CP ngày 7-01-1971 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Giáo dục;
- Căn cứ Chỉ thị 110-CP ngày 13-7-1968 của Hội đồng Chính phủ quy định phương hướng, nhiệm vụ phát triển bổ túc văn hoá và tăng cường lãnh đạo công tác bổ túc văn hoá;
- Xét yêu cầu mới của việc xây dựng nền nếp quản lý, giảng dạy và học tập trong các trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn;
- Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Bổ túc văn hoá,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành bản quy chế "Trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn" (đính kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Các ông Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Bổ túc văn hoá, Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ kế hoạch tài vụ Bộ Giáo dục, các ông Giám đốc Sở và Trưởng ty Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUY CHẾ

Trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1251-QĐ ngày 3 tháng 12 năm 1973

của Bộ Giáo dục)

Để đáp ứng yêu cầu học tập của cán bộ, thanh niên và xã viên ở nông thôn trước tình hình mới, bảo đảm phong trào bổ túc văn hoá ở nông thôn phát triển vững chắc, ổn định, có nề nếp, chất lượng giảng dạy và học tập được nâng cao, phát huy tác dụng mạnh mẽ của nhà trường đối với sản xuất và đời sống, Bộ Giáo dục ban hành quy chế trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn để thay thế cho các bản quy chế tạm thời đã ban hành từ trước đến nay.

Chương I

MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG CỦA TRƯỜNG

Điều 1. Mục đích của trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn là: từng bước nâng cao trình độ văn hoá cho cán bộ, thanh niên và nhân dân lao động; làm cơ sở cho việc học tập chính trị, khoa học kỹ thuật có kết quả để phục vụ trực tiếp công tác, sản xuất, chiến đấu tốt hơn.

Điều 2. Đối tượng của trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn bao gồm cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên, xã viên hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã thủ công nghiệp và học sinh phổ thông đã trở về tham gia sản xuất có nhu cầu học tập.

Nhà trường cần đặc biệt coi trọng tổ chức học tập cho những cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, các ngành, các đoàn thể, cán bộ trẻ, cán bộ nữ và thanh niên, chú trọng đảng viên trẻ, đoàn viên thanh niên lao động, thanh niên tích cực.

Chương II

CHƯƠNG TRÌNH HỌC

Điều 3. Các trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn đều dạy theo chương trình và sách giáo khoa bổ túc văn hoá do Bộ Giáo dục quy định; không được tùy tiện thay đổi. Đối với đối tượng trẻ có yêu cầu đào tạo thì học chương trình có hệ thống; đối với cán bộ, đảng viên và xã viên trên dưới 40 tuổi, khả năng tiếp thu văn hoá, khoa học kỹ thuật có khó khăn thì học chương trình hệ bồi dưỡng.

Để kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị, sản xuất, chiến đấu và có đời sống của từng địa phương, mỗi địa phương có thể bổ sung một số bài cần thiết theo quy định trong chương trình. Các bài bổ sung phải được Sở, Ty giáo dục đồng ý.

Chương III

TỔ CHỨC TRƯỜNG LỚP VÀ CHẾ ĐỘ HỌC TẬP

Điều 4. Trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn tổ chức theo đơn vị xã và do Ủy ban hành chính xã quản lý. Việc thành lập trường phải do Ủy ban hành chính huyện cho phép và ra quyết định công nhận đối với trường cấp I, II; Ủy ban hành chính tỉnh cho phép và ra quyết định thành lập đối với trường cấp III. Phòng giáo dục huyện và Sở, Ty giáo dục giúp ủy ban hành chính xét duyệt và hướng dẫn về quy chế tổ chức, hoạt động chuyên môn.

Nhà trường phải được Đảng uỷ, uỷ ban hành chính xã, Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh và các cơ quan, đoàn thể khác ở trong xã quan tâm xây dựng về mọi mặt tư tưởng chính trị, tổ chức, nhân sự, cơ sở vật chất, v. v... như đối với các ngành khác ở trong xã.

Đối với trường bổ túc văn hoá cấp III tại chức nông thôn mở cho một số xã gần nhau thì những xã có học viên đi học đều có trách nhiệm góp phần xây dựng cơ sở vật chất, tổ chức trường lớp và giới thiệu học viên. Trường đặt ở xã nào thì xã đó có trách nhiệm giúp đỡ trường về mọi mặt.

Điều 5. Những tiêu chuẩn để công nhận là một trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn:

- a) Có từ 4 lớp trở lên, mỗi lớp có ít nhất 10 học viên đúng trình độ theo học thường xuyên.
- b) Phải có đủ giáo viên có trình độ nói trong điều 11 của quy chế này, có ban giám hiệu đủ trình độ để lãnh đạo và thực sự làm việc.
- c) Phải có đủ phòng học cho các lớp với một số điều kiện tối thiểu: đủ bàn ghế cho người học, người dạy, đủ bảng đen, đủ ánh sáng...
- d) Phải có tương đối đủ sách giáo khoa và các thiết bị khác phục vụ cho việc giảng dạy và học tập.
- đ) Phải có đủ sổ sách cần thiết: mỗi lớp phải có sổ gọi tên và ghi điểm, sổ ghi đầu bài, sổ sinh hoạt lớp, học bạ của học viên; nhà trường phải có sổ đăng ký học viên, sổ nghị quyết, sinh hoạt hội đồng nhà trường, sổ rút kinh nghiệm, sổ ghi tài sản thiết bị ... Các sổ sách phải có người bảo quản chu đáo, ghi chép đầy đủ, rõ ràng theo nội dung quy định của Bộ và được sự kiểm tra thường xuyên của ban giám hiệu và giáo viên chủ nhiệm lớp.
- e) Phải giảng dạy đúng, đủ chương trình và sách giáo khoa của Bộ Giáo dục quy định cho loại trường đó.

Những trường đã được cấp trên công nhận theo quyền hạn ở điều 6 đều có con dấu riêng theo mẫu và thủ tục quy định hiện hành.

Điều 6. Tên gọi các trường và chế độ học tập:

- a) Trường có các lớp cấp I và 1 lớp cấp II gọi là trường bổ túc văn hoá cấp I xã
 - b) Trường có các lớp cấp I và 2 lớp cấp II trở lên gọi là trường bổ túc văn hoá cấp I và II xã;
 - c) Trường có các lớp cấp I, cấp II và 2 lớp cấp III trở lên gọi là trường bổ túc văn hoá ba cấp.
- Tuỳ theo yêu cầu từng giai đoạn, các trường trên sẽ tổ chức riêng các lớp cho cán bộ chủ chốt, lớp vừa học vừa làm của thanh niên, lớp ba đảm đang ...

Các trường trên đều học theo chế độ tại chức, vừa làm vừa học, và tuỳ theo yêu cầu của từng loại đối tượng, tuỳ điều kiện, thời gian cho phép, mà tổ chức học theo chế độ 2 buổi, 3 buổi hoặc 5 - 6 buổi một tuần để đảm bảo ít nhất 1 năm học xong 1 lớp.

Chương IV

TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, KIỂM TRA, BÁO CÁO

Điều 7. Mỗi trường bổ túc văn hoá tại chức ở nông thôn phải có một ban giám hiệu gồm 3 người: 1 hiệu trưởng, 1 hiệu phó và 1 uỷ viên.

Ban giám hiệu trường bổ túc văn hoá tại chức cấp I và II ở xã do uỷ ban hành chính xã và Phòng giáo dục đề nghị, uỷ ban hành chính huyện xét duyệt và công nhận. Ban giám hiệu trường bổ túc văn hoá tại chức ba cấp do uỷ ban hành chính huyện đề nghị, uỷ ban hành chính tỉnh xét duyệt và công nhận.

Ban giám hiệu cũng như các tổ chức khác ở trong nhà trường nói trong Điều 9 và Điều 10 cần được ổn định trong cả năm học. Muốn thay đổi thành viên của Ban Giám hiệu thì phải được cơ quan quyết định công nhận đồng ý.

Nhiệm vụ chủ yếu của ban giám hiệu là:

- a) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển hằng năm của nhà trường;
- b) Tổ chức và quản lý trường lớp, chỉ đạo các mặt hoạt động của nhà trường, thực hiện quy chế của trường;
- c) Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện các nề nếp quy định trong việc giảng dạy, học tập nhằm đạt các yêu cầu về chất lượng một cách vững chắc;

- d) Xây dựng và quản lý các cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ đắc lực cho việc giảng dạy và học tập;
- đ) Giúp uỷ ban hành chính xã thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với giáo viên và chế độ học tập của học viên;
- e) Ban giám hiệu ít nhất mỗi tháng họp chính thức một lần để kiểm điểm tình hình giảng dạy của giáo viên, tình hình học tập của học viên, việc thực hiện chương trình và các mặt hoạt động khác của nhà trường trong tháng qua và bàn công tác tháng tới.
- g) Ban giám hiệu thường xuyên tổ chức kiểm tra việc giảng dạy và học tập để nắm chắc tình hình từng thời kỳ và đề ra các chủ trương, biện pháp cụ thể để đẩy mạnh phong trào thi đua "Hai tốt", thi đua xây dựng trường tiên tiến.
- h) Sau khi khai giảng, khi kết thúc học kỳ I và kết thúc năm học, ban giám hiệu phải báo cáo toàn bộ tình hình nhà trường cho Đảng uỷ, uỷ ban hành chính xã và Phòng giáo dục huyện biết. Ngoài ra, có tình hình gì đột xuất, hoặc cấp trên yêu cầu báo cáo một vấn đề nào đó của nhà trường thì ban giám hiệu phải báo cáo kịp thời cho cơ quan có trách nhiệm và xin ý kiến giải quyết.

Điều 8. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng, Hiệu phó và Uỷ viên:

- a) Hiệu trưởng (do uỷ ban hành chính địa phương cử) có nhiệm vụ phụ trách chung và trực tiếp phụ trách các công tác chính sau đây:
- Lãnh đạo tư tưởng chính trị trong nhà trường, lãnh đạo thi đua giảng dạy và học tập tốt trong giáo viên và học viên, chỉ đạo thực hiện yêu cầu giáo dục chính trị tư tưởng trong chương trình học;
 - Nắm tình hình chung của trường để đề xuất với Đảng uỷ và uỷ ban hành chính xã hoặc ban lãnh đạo bổ túc văn hoá xã những vấn đề cần giải quyết như: xây dựng đội ngũ giáo viên, xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị cho trường, bảo đảm chế độ và điều kiện học tập cho học viên, bàn những biện pháp chính để đưa các hoạt động của nhà trường vào nề nếp;
 - Quan hệ chặt chẽ với các ngành, các đoàn thể, các hợp tác xã, nhắc nhở, đôn đốc các ngành, các hợp tác xã làm tròn nhiệm vụ của mình trong việc huy động và quản lý học viên và góp phần xây dựng trường;
 - Trực tiếp đôn đốc việc học tập của cán bộ;